|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TÀI CHÍNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc**  |
| Số: /2020/TT-BTC | *Hà Nội, ngày tháng năm 2020* |

**THÔNG TƯ**

**Quy định thời điểm nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa nhập khẩu trong khuôn khổ Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu**

––––––––––––––––––––

*Căn cứ Luật Hải quan ngày 23 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu ngày 06 tháng 4 năm 2016;*

*Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số* [*08/2015/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/xuat-nhap-khau/nghi-dinh-08-2015-nd-cp-thi-hanh-luat-hai-quan-ve-thu-tuc-kiem-tra-giam-sat-kiem-soat-hai-quan-263815.aspx) *ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan; Nghị định số* [*59/2018/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/xuat-nhap-khau/nghi-dinh-59-2018-nd-cp-sua-doi-08-2015-nd-cp-huong-dan-luat-hai-quan-thu-tuc-kiem-tra-hai-quan-352565.aspx) *ngày 20 tháng 4 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số* [*08/2015/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/xuat-nhap-khau/nghi-dinh-08-2015-nd-cp-thi-hanh-luat-hai-quan-ve-thu-tuc-kiem-tra-giam-sat-kiem-soat-hai-quan-263815.aspx) *ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan;*

*Căn cứ Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa;*

*Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu ký ngày 30 tháng 6 năm 2019 tại Hà Nội, Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan,*

*Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định thời điểm nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA)*

 **Điều 1.** Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về thời điểm nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hoá nhập khẩu trong khuôn khổ Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – Liên minh Châu Âu.

**Điều 2**. Đối tượng áp dụng

1. Người khai hải quan.

2. Tổ chức, cá nhân cấp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hoá.

3. Cơ quan hải quan, công chức hải quan.

4. Tổ chức, cá nhân khác có quyền và nghĩa vụ liên quan đến kiểm tra, xác định xuất xứ hàng hoá xuất khẩu, hàng hoá nhập khẩu.

**Điều 3.** Thời điểm nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa

Người khai hải quan nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa tại thời điểm làm thủ tục hải quan theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 38/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về xác định xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

Trường hợp chưa có chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa tại thời điểm làm thủ tục hải quan để áp dụng thuế suất ưu đãi đặc biệt, người khai hải quan phải khai chậm nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ trên tờ khai hải quan nhập khẩu và được khai bổ sung, nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa trong thời hạn không quá 02 năm kể từ ngày đăng ký tờ khai hải quan.

Các dung khác về kiểm tra, xác định xuất xứ hàng hóa thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày....... tháng ....... năm 2020./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thủ tướng Chính phủ;- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;- Văn phòng TW Đảng và các Ban của Đảng;- Văn phòng Tổng Bí thư;- Văn phòng Quốc Hội;- Văn phòng Chủ tịch nước;- Tòa án Nhân dân Tối cao;- Viện kiểm sát Nhân dân Tối cao;- Kiểm toán Nhà nước;- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;- Ủy Ban mặt trận tổ quốc Việt Nam;- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);- Cục Hải quan các tỉnh, thành phố;- Công báo;- Website Chính phủ;- Website Bộ Tài chính;- Website Tổng cục Hải quan;- Lưu: VT; TCHQ (179b). | **KT. BỘ TRƯỞNG THỨ TRƯỞNG** **Vũ Thị Mai** |